

QUYẾT ĐỊNH

Về Tổ chức và Hoạt động của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/2/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp tại Tờ trình số 343/TTr-TCLN-VP ngày 18/3/2019 về đề nghị kiện toàn tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam (sau đây gọi tắt là Quỹ) là quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách; tổ chức, hoạt động theo loại hình đơn vị sự nghiệp công lập do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành lập và quản lý; có chức năng vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn lực tài chính cho hoạt động bảo vệ và phát triển rừng theo quy định tại Luật Lâm nghiệp, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ và quy định của pháp luật.

2. Quỹ có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng để hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Tên giao dịch quốc tế: Viet Nam Forest Protection and Development Fund, viết tắt là VNFF.

4. Trụ sở của Quỹ đặt tại Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Rà soát, ký kết hợp đồng, tiếp nhận và quản lý nguồn tiền ủy thác chi trả dịch vụ môi trường rừng.

2. Vận động, tiếp nhận và quản lý các nguồn tài chính ủy thác; nguồn viện trợ, tài trợ, đóng góp tự nguyện, ủy thác của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước; nguồn tài chính hợp pháp khác ngoài ngân sách nhà nước.

3. Tiếp nhận, quản lý tiền trồng rừng thay thế.
4. Quản lý các chương trình, dự án và các hoạt động phi dự án do Quỹ hỗ trợ:
 - a) Tổ chức thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các chương trình, dự án và các hoạt động phi dự án thuộc phạm vi hỗ trợ của Quỹ.
 - b) Thực hiện hỗ trợ tài chính cho các chương trình, dự án và các hoạt động phi dự án đã được phê duyệt thuộc phạm vi hỗ trợ của Quỹ theo quy định.
 - c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện các chương trình, dự án hoặc các hoạt động phi dự án theo quy định.
5. Làm đầu mối giúp Tổng cục lâm nghiệp tổ chức kiểm tra, giám sát việc thu nộp và chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng do Quỹ điều phối tại Quỹ bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh.
6. Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tiền dịch vụ môi trường rừng Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh; kiểm tra việc nộp tiền của bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng theo quy định.
7. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đối tượng được hưởng nguồn tài chính do Quỹ hỗ trợ.
8. Thực hiện các quy định của pháp luật về tài chính, thống kê, kế toán và kiểm toán; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng Quỹ cho cấp có thẩm quyền theo quy định.
9. Kiến nghị với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành, bổ sung, sửa đổi các quy định về đối tượng, hoạt động được hỗ trợ từ Quỹ.
10. Tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tình hình thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng hằng năm của cả nước.
11. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng tại trung ương và địa phương.
12. Trình cấp có thẩm quyền đình chỉ, thu hồi kinh phí đã hỗ trợ khi phát hiện tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư vi phạm cam kết về sử dụng kinh phí hoặc vi phạm các quy định khác của pháp luật có liên quan.
13. Thực hiện hợp tác quốc tế về các nội dung liên quan đến hoạt động của Quỹ theo phân công của Bộ trưởng và quy định của pháp luật.
14. Tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, trao đổi kinh nghiệm về nghiệp vụ chuyên môn quản lý Quỹ.
15. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, vị trí việc làm, số lượng viên chức và người lao động; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật theo phân cấp của Bộ và quy định của pháp luật.
16. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và các nguồn lực khác được giao theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức bộ máy quản lý và điều hành Quỹ

Tổ chức bộ máy quản lý và điều hành Quỹ gồm: Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ và Ban Điều hành Quỹ.

1. Hội đồng quản lý Quỹ

Hội đồng quản lý Quỹ có 07 thành viên, gồm: Chủ tịch và các Ủy viên do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quyết định.

a) Chủ tịch Hội đồng là Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp.

b) Các ủy viên Hội đồng:

- Đại diện lãnh đạo các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gồm: Vụ Tài chính, Vụ Kế hoạch, Vụ Hợp tác quốc tế, Vụ Pháp chế và Thanh tra Bộ.

- Giám đốc Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam.

c) Hội đồng quản lý Quỹ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

d) Chế độ làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ phân công và theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ

a) Ban Kiểm soát Quỹ có không quá 05 thành viên, gồm: Trưởng Ban kiểm soát và các Kiểm soát viên do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định.

b) Trưởng Ban Kiểm soát là 01 lãnh đạo Thanh tra Bộ.

c) Ban kiểm soát Quỹ làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

d) Chế độ làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát thực hiện theo Điều lệ Tổ chức và hoạt động Quỹ.

3. Ban Điều hành Quỹ

a) Ban Điều hành Quỹ đặt tại Tổng cục Lâm nghiệp, gồm có Giám đốc Quỹ, không quá 02 Phó Giám đốc và các phòng chuyên môn.

b) Giám đốc, Phó Giám đốc Quỹ do Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm sau khi có ý kiến chấp thuận của Hội đồng quản lý Quỹ và quy định của pháp luật.

c) Phòng chuyên môn:

- Phòng Tổng hợp.

- Phòng Nghiệp vụ.
- Phòng Kiểm tra Giám sát.

Phòng có Trưởng phòng, không quá 02 Phó Trưởng phòng do Giám đốc Quỹ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm sau khi có ý kiến chấp thuận của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp và quy định của pháp luật.

4) Viên chức và người lao động làm việc tại Ban Điều hành Quỹ thực hiện theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt.

Điều 4. Trách nhiệm của Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của Quỹ và chịu trách nhiệm toàn diện trước Bộ trưởng, trước pháp luật về hoạt động của Quỹ như là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Tổng cục được quy định tại Điều lệ Tổ chức và hoạt động Quỹ, phân cấp quản lý của Bộ và theo quy định của pháp luật.

2. Trình Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định thành viên Hội đồng quản lý Quỹ; thành viên Ban Kiểm soát Quỹ; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Quỹ theo chủ trương của Hội đồng quản lý Quỹ.

3. Phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Ban Điều hành Quỹ sau khi có ý kiến chấp thuận của Bộ bằng văn bản.

4. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Quỹ sau khi có ý kiến chấp thuận của Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, thay thế các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam tại Quyết định số 114/2008/QĐ-BNN ngày 28/11/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thành lập Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam.

Điều 6. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp, Thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ, Ban Điều hành Quỹ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính (đề p/h);
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Quỹ Bảo vệ và PTR cấp tỉnh;
- Công đoàn ngành NN&PTNT;
- Đảng ủy Bộ, CĐ&TN cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



(Handwritten signature)
Nguyễn Xuân Cường